

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 67/2023/HSST

Ngày 10/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lương Mai Ngân.

- Ông Nguyễn Việt Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai “Xét xử trực tuyến” vụ án hình sự thụ lý số: 73/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Mi**; Sinh năm 1987; Giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Số 2 ngách 649/77/69 đường L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Hoàn, sinh năm 1958 con bà Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1960; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án; tiền sự: Không; theo Danh chỉ bản số 10 do Công an quận H lập ngày 26/12/2022.

Bản án số 45/2021/HSST ngày 04/3/2021, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 15/01/2022. Chưa được xóa án.

Nhân thân: 02 tiền án đã xóa án tích và 02 tiền sự đã hết thời hiệu

- Bản án số 81/2005/HSST ngày 07/3/2005, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng; đã được xóa án.

- Năm 2006, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; đã hết thời hiệu.

- Năm 2011, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Đã hết thời hiệu.
- Bản án số 412/2016/HSST ngày 18/11/2016, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã được xóa án.

Bắt quả tang ngày 15/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 15/12/2022, tại trước số nhà 85B, ngõ 649 L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Tân Mai đang làm nhiệm vụ, phát hiện Nguyễn Văn Mi có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn Mi đang cất giấu trong người 01 túi nilong màu trắng (trong chứa tinh thể màu trắng), Mi khai là ma túy mua để sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Mi, thu giữ và niêm phong vật chứng (nghi ma túy) và đưa về trụ sở cơ quan Công an để điều tra.

Vật chứng vụ án:

- 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (1.5x2)cm chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy);
- 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng, số imei: 354199039469129 (đã qua sử dụng);
- 01 xe moto dán nhãn Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019; SK: 000001141; SM: 00069556 (đã qua sử dụng).

Kết luận giám định số 8513/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,325 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Mi khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00' ngày 15/12/2022, Mi đi xe máy BKS: 29 L9 – 7019 ra khu vực trước cổng trường cấp 2 L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội mua của một nam thanh niên không quen biết (hiện chưa xác định được nhân thân) một túi nilong ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, Mi cất gói ma túy vào người để đi tìm nơi sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như nội dung trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Mi, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác Mi nhưng hiện không xác định được. Ngoài lời khai của Mi, hiện không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định đối tượng đã bán ma túy cho Mi, do đó không có căn cứ để xác Mi điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng thu giữ của Nguyễn Văn Mi là tài sản cá nhân, kết quả kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe moto dán nhãn Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019, Mi khai của Mi mua của một người không quen biết cách đây 2-3 năm, đã làm mất đăng ký xe và giấy tờ mua bán. Quá trình xác Mi xác định chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, chủ đăng ký xe là ông Phạm Hồng Việt (địa chỉ: P9A-A4 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội). Tiến hành xác Mi tại công an phường Trung Tự cung cấp: Hiện ông Việt không cư trú tại địa phương, chuyên đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã xác Mi và đăng báo tìm kiếm vào ngày 06/01/2023, do vậy đến ngày 06/7/2023 mà chủ sở hữu hợp pháp không có ai đến Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để làm thủ tục nhận lại chiếc xe trên thì được sung ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra: bị can Mi khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS-HM, ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Mi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Mi thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình

sự năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt: bị cáo từ 22 tháng đến 26 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,325gam Methamphetamine.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng, số imei: 354199039469129 (đã qua sử dụng);

- Đối với chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019; SK: 000001141; SM: 00069556 (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy, bị cáo khai là bị cáo mua của người khác không nhớ tên và hiện chưa sang tên chuyển chủ. Cơ quan điều tra Công an quận H đã xác Mi và đăng thông báo tìm kiếm từ ngày 06/01/2023. Do vậy đề nghị HĐXX tuyên tạm giữ chiếc xe máy nói trên tại Cơ quan thi hành án dân sự quận H đến ngày 06/7/2023 không có ai đến liên hệ với Cơ quan thi hành án dân sự quận H thì chiếc xe máy trên được tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội; Kết luận giám định số 8513/KLGĐ-PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 15/12/2022; Nguyễn Văn Mi đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,325gam. Nguồn gốc số ma túy này do bị cáo mua của một nam thanh niên không quen biết với giá 200.000 đồng tại khu vực trước cổng trường cấp 2 L, phường L, quận H, Hà Nội, mục đích bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Sau khi bị cáo mua được 01 gói ma túy, bị cáo cất gói ma túy vào người và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước số nhà 85B, ngõ 649 phố L, phường L, quận H, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Tân Mai bắt quả tang và lập biên bản thu giữ tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Mi đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; ma túy bị cáo tàng trữ loại Methamphetamine có khối lượng là 0,325gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Mi có 01 tiền án chưa được xóa án theo Bản án số 45/2021/HSST ngày 04/3/2021, Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2022, lần phạm tội này là tái phạm; ngoài ra bị cáo còn có 02 tiền án đã được xóa án tích và 02 tiền sự đã hết thời hiệu, do vậy cần coi là người có nhân thân xấu..

Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,325gam Methamphetamine; 01 xe moto dán nhãn Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019; SK: 000001141; SM: 00069556 (đã qua sử dụng) là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng, số imei: 354199039469129 (đã qua sử dụng) là tài sản cá nhân của bị cáo; do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,325gam Methamphetamine;

- Đối với chiếc xe moto dán nhãn Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019, bị cáo khai mua của một người không quen biết cách đây 2-3 năm, đã làm mất đăng ký xe và giấy tờ mua bán và chưa làm thủ tục sang tên chuyển chủ. Quá trình xác minh chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, chủ đăng ký xe là ông Phạm Hồng Việt (địa chỉ: P9A-A4 tập thể Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội). Tiến hành xác minh tại Công an phường Trung Tự cung cấp: Hiện ông Việt không cư trú tại địa phương, chuyển đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm kiếm vào ngày 06/01/2023, do vậy đến ngày 06/7/2023 hết thời hạn 6 tháng mà chủ sở hữu hợp pháp không đến Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để làm thủ tục chứng minh quyền sở hữu nhận lại chiếc xe trên thì được sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng, số imei: 354199039469129 (đã qua sử dụng) là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo tự nguyện sung nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại này.

[5] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, là có cơ sở.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Mi** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 15/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,325gam Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của đối tượng và của giám định viên;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen trắng, số imei: 354199039469129;

- Đối với chiếc xe moto dán nhãn Wave màu đỏ BKS: 29 L9 – 7019; SK: 000001141; SM: 00069556, là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Quá trình xác Mi xác định chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, chủ đăng ký xe là ông Phạm Hồng Việt (địa chỉ: P9A-A4 tập thể Khuong Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội). Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm kiếm vào ngày 06/01/2023, do vậy đến ngày 06/7/2023 hết thời hạn 6 tháng mà chủ sở hữu hợp pháp không đến Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để làm thủ tục chứng Mi quyền sở hữu hợp pháp và nhận lại chiếc xe trên thì được sung ngân sách nhà nước.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2023-0118, ngày 27/3/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Mi phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H;
- Trại tạm giam số 2, CA. Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Phương